|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN ĐỊNH TỈNH THANH HÓA**  Số: **264/**2022/QĐST-HNGĐ | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Yên Định, ngày 29 tháng 11 năm 2022* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**

**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 264/2022/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 11 năm 2022 về việc *“Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”*, giữa:

* *Nguyên đơn:* Chị Trần Thị M, sinh năm: 1992.

Địa chỉ: Thôn 3, xã Y, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

* *Bị đơn:* Anh Đặng Văn N, sinh năm: 1992.

Địa chỉ: Thôn 3, xã Y, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị M và anh Đặng Văn

N.

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
   * *Về hôn nhân:* Chị Trần Thị M và anh Đặng Văn N thống nhất thuận tình

ly hôn.

* + *Về con chung:* Chị Trần Thị M và anh Đặng Văn N có có 02 con chung là cháu Đặng Mai A, sinh ngày 31/01/2015 và cháu Đặng Bảo H, sinh ngày 05/7/2018. Chị M và anh N thỏa thuận: Giao cho chị M trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đặng Mai A. Giao cho anh N trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đặng Bảo H. Về

nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, hai bên đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị M và anh N có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, các bên đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn*.*

* + *Về tài sản chung và công nợ chung:* Chị Trần Thị M và anh Đặng Văn N thỏa thuận vợ chồng không có tài sản chung và công nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.
  + *Về án phí:* Chị Trần Thị M và anh Đặng Văn N thoả thuận chị M chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*. Số tiền này được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ mà chị M đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định, theo biên lai thu số AA/2021/0003662 ngày 10/11/2022. Trả lại cho chị M 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

1. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***   * TAND tỉnh Thanh Hóa; * VKSND huyện Yên Định; * Chi cục THADS huyện Yên Định; * UBND xã H, huyện Yên Định; * Đương sự; * Lưu hồ sơ vụ án. | **THẨM PHÁN**  **Lê Thị Dung** |